TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **71**/2018/HC-PT
Ngày 28 tháng 5 năm 2018
V/v: Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý thuế.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Bá Sơn**

Các thẩm phán: Ông **Nguyễn Thanh Long**

Ông **Mai Xuân Thành**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Bùi Ngọc Đức**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Thanh**, Kiểm sát viên cao cấp.

Hôm nay, ngày 28 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 71/2017/TLPT-HC ngày 20 tháng 11 năm 2017 về "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý thuế". Do bản án hành chính sơ thẩm số 28/2017/HC-ST ngày 22/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71A/2018/QĐ-PT ngày 10 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông **Nguyễn Đình L**; địa chỉ: xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

Người bị kiện: **Chi cục Thuế thành phố B;** địa chỉ: thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Đức H** – Phó chi cục trưởng, yêu cầu xét xử vắng mặt (Văn bản số 1711 ngày 15-5-2018).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố B.**

Địa chỉ: thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Tấn L** - Cán bộ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện ông Nguyễn Đình L trình bày:

Nguyên trước đây tôi là cán bộ của Liên hiệp các xí nghiệp Cà phê V. Ngày 11/12/1990, tôi được Liên hiệp các Xí nghiệp Cà phê V cấp đất theo Quyết định số 09/LH-QĐ với diện tích đất 140m^2 tọa lạc tại thôn 11, xã H, thành phố B để ở và mở cửa hàng dịch vụ. Tôi đã xin hợp thức hóa đất thổ cư và mở cửa hàng dịch vụ và được Ủy ban nhân dân (UBND) xã H xác nhận ngày 23/7/1993. Tôi làm nhà trên đất và sử dụng ổn định từ đó đến nay không có tranh chấp. Gia đình tôi đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng thuế theo quy định. Diện tích đất nằm trong hạn mức quy định của nhà nước và phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương.

Đồng thời, tại Kết luận số 82/KL-UBND ngày 26/6/2009 của Chủ tịch UBND thành phố B về thanh tra việc sử dụng đất tại khu đất 1,1 ha và 2,9 ha thuộc xã H, thành phố B đã xác định đất của gia đình tôi được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và không phải đóng tiền sử dụng đất.

Sau khi có Kết luận nêu trên tôi đã liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đến ngày 27/7/2012, tôi nộp hồ sơ tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố B và hẹn đến ngày 23/8/2012 nhận kết quả. Tuy nhiên, đến ngày hẹn tôi đến nhận kết quả nhưng vẫn chưa xong và đến cuối tháng 4/2016, tôi nhận được Thông báo nộp tiền sử dụng đất ngày 08/4/2016 của Chi cục Thuế thành phố B đối với thửa đất số 158, tờ bản đồ 52, diện tích 149,2m^2 với số tiền 238.720.000đồng. Tại Thông báo nộp tiền sử dụng đất căn cứ vào Phiếu chuyển thông tin địa chính xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai xác định nguồn gốc đất của tôi do Liên hiệp Xí nghiệp Cà phê V cấp năm 1990, đối tượng nộp tiền sử dụng đất theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 8 Nghị định số 45/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất, ông Nguyễn Đình L phải nộp 40% tiền sử dụng đất.

Sau khi nhận Thông báo thuế tôi liên hệ với cơ quan thuế và Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố B nhưng đều không được trả lời cụ thể và tôi gửi đơn đến UBND tỉnh Đắk Lắk, Thanh tra Nhà nước tỉnh Đắk Lắk nhưng do không thuộc thẩm quyền nên cơ quan này chuyển đơn đến Chủ tịch UBND thành phố B giải quyết theo thẩm quyền. Tuy nhiên, tôi không đồng ý với cách giải quyết của UBND thành phố B. Do vậy, ngày 13/01/2017 tôi làm đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, đề nghị Tòa án tuyên hủy Thông báo nộp tiền sử dụng đất ngày 08/4/2016 của Chi cục trưởng Chi cục Thuế thành phố B. Ngày 28/3/2017 tôi nộp đơn khởi kiện bổ sung đề nghị Tòa án xác định lại người bị kiện là Chi cục Thuế thành phố B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố B và đề nghị Tòa án tuyên hủy Thông báo nộp tiền sử dụng đất ngày 08/4/2016. Còn UBND thành phố B và bà Nguyễn Thị T đề nghị Tòa án không đưa họ vào tham gia tố tụng, vì

nội dung tôi khởi kiện không liên quan đến họ.

Người đại diện theo ủy quyền Chi cục Thuế thành phố B - Ông Bùi Văn T trình bày:

Đối với trường hợp của ông Nguyễn Đình L, vào ngày 07/4/2016, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố B chuyển hồ sơ Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính mã số hồ sơ 1505183/2015 về đất đai của hộ Nguyễn Đình L. Ngày 08/4/2016, Chi cục thuế thành phố B ban hành Thông báo nộp tiền sử dụng đất với số tiền sử dụng đất thửa số 158, tờ bản đồ 52, diện tích 149,2m^2 tọa lạc tại xã H, thành phố B của hộ ông Lâm là 238.720.000 đồng, lệ phí trước bạ 2.984.000 đồng.

Việc Chi cục Thuế thành phố B tính nghĩa vụ tài chính đất của hộ ông Lâm căn cứ trên Phiếu chuyển thông tin của Văn Phòng đăng ký đất đai thành phố B mà Chi cục thuế nhận ngày 07/4/2016. Do vậy, Chi cục thuế thành phố B ban hành Thông báo nộp tiền sử dụng đất và lệ phí trước bạ đối với hộ ông Nguyễn Đình L là đúng. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk giải quyết theo quy định pháp luật.

*Ông Nguyễn Tấn L - Người đại diện theo ủy quyền của người **có** quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Chi nhánh Văn phòng đăng kỷ đất đai thành phố B) trình bày*:

Đối với trường hợp của ông Nguyễn Đinh Lâm có nộp hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) ngày 27/7/2012 đến ngày 28/01/2012 Phòng Tài nguyên môi trường có Công văn số 23 ngày 08/01/2013 về việc điều chỉnh quy hoạch khu đất 2,9ha đối với hộ ông Nguyễn Đình L, ông Lê Xuân K, bà Nguyễn Thị T; ngày 02/5/2013 Văn Phòng đăng ký ban hành Công văn số 100 để giải quyết hồ sơ cho 03 hộ này, trong đó có hồ sơ của ông Nguyễn Đình L. Ngày 10/8/2015 Văn Phòng đăng ký quyền sử dụng đất có Thông báo số 432/TB-VPĐK về việc bổ sung hồ sơ cấp GCNQSDĐ của ông Nguyễn Đình L; ngày 07/9/2015 hộ ông L nộp lại hồ sơ xin cấp GCNQSDĐ, đơn đăng ký cấp GCNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất được ông Lâm ký ngày 20/7/2015 và đồng thời được UBND xã H xác nhận ngày 14/8/2015.

Căn cứ nguồn gốc đất của ông Nguyễn Đỉnh L được thể hiện trong hồ sơ; Căn cứ Quyết định số 3809/QĐ-UBND ngày 30/7/2015 của UBND thành phố B; Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 8 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ thì Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố (Trước đây là Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố) xác định nghĩa vụ tài chính đối với hồ sơ xin cấp GCNQSDĐ của ông Nguyễn Đình L là đúng theo quy định pháp luật.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 28/2017/HC-ST ngày 22/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ khoản 4 Điều 50 Luật đất đai năm 2003; khoản 3 Điều 4, điểm đ khoản 1 Điều 14 Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đình L.

Tuyên hủy Thông báo nộp tiền sử dụng đất ngày 08/4/2016 của Chi cục thuế thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đối với hộ ông Nguyễn Đình L.

Đình chỉ xét xử yêu cầu hủy Quyết định số 8147/QĐ-UBND ngày 04/12/2015 của UBND thành phố B, tỉnh Đắk Lắk về việc công nhận quyền sử dụng đất đối với hộ ông Nguyễn Đình L.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 13 và ngày 15-9-2017, Chi cục thuế thành phố B và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố B đều có đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, đề nghị: Bác kháng cáo của Chi cục thuế thành phố B và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố B; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Hộ ông Nguyễn Đình L sử dụng diện tích đất thuộc thửa đất số 158, tờ bản đồ số 52 tại xã H, thành phố B do liên hiệp các xí nghiệp Cà phê V cấp ngày 11-12-1990. Tại Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 04-12-2015 của UBND thành phố B về việc công nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Nguyễn Đình L. Tại Thông báo ngày 08-4-2016 của Chi cục thuế thành phố B thông báo về việc hộ ông Nguyễn Đình L phải thực hiện nghĩa vụ tài chính 40% tiền sử dụng đất, đối với diện tích đất đang sử dụng, tương ứng với số tiền là 238.720.000 đồng.

Tòa án cấp sơ thẩm nhận định rằng: Chi cục thuế thành phố B căn cứ điểm c khoản 1 Điều 8 Nghị định số 45/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ để xác định nghĩa vụ tài chính về sử dụng đất của hộ ông Nguyễn Đình L là không phù hợp là có cơ sở. Bở lẽ, theo kết luận số 82 ngày 26-6-2009 của UBND thành phố B. Ngày 27-7-2012, ông Nguyễn Đình L đã nộp đầy đủ hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố B (BL số 19). Căn cứ khoản 3 Điều 4 Nghị định số 84/2017/NĐ-CP ngày 25-5-2007 của Chính phủ thì nghĩa vụ tài chính đối với quyền sử dụng đất được xác định là ngày nộp đủ hồ sơ hợp lệ. Vì vậy, ông Nguyễn Đình L khởi kiện vụ án hành chính yêu cầu hủy Thông báo nộp tiền sử dụng đất ngày 08-4-2016 của Chi cục thuế thành phố B. Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn

Đình L là có căn cứ, đúng pháp luật, phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 100 của Luật đất đai năm 2013.

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm, xét thấy: Nội dung kháng cáo của Chi cục thuế thành phố B và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố B không có cơ sở chấp nhận. Chi cục thuế thành phố B, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố B phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Bác kháng cáo của Chi cục thuế thành phố B, tỉnh Đắk Lắk và kháng cáo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 4 Điều 50 Luật đất đai năm 2003; khoản 3 Điều 4, điểm đ khoản 1 Điều 14 Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25-5-2007 của Chính phủ.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đình L: Hủy Thông báo nộp tiền sử dụng đất ngày 08/4/2016 của Chi cục thuế thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đối với hộ ông Nguyễn Đình L.

Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm giữ nguyên.

2. Án phí hành chính phúc thẩm: Chi cục thuế thành phố B, tỉnh Đắk Lắk và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố B, tỉnh Đắk Lắk mỗi bên phải nộp 300.000đ, được tính trừ tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai số 0001738 ngày 17-10-2017 và biên lai số 0001725 ngày 06-10-2017 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Bá Sơn